Thứ Ba, Ngày 16 Tháng 9 Năm 2025

Chứng khoán Việt Nam

Thông tin thị trường chuyên sâu

Shinhan Securities

Báo cáo ngày

Xu hướng thị trường:

Thị trường chờ đợi kết quả nâng hạng

▶ Thị trường mở phiên giao dịch với gap tăng 11.97 điểm sau các thông tin tích cực về khả năng nâng hạng của thị trường. Chỉ số ngay sau đó chịu áp lực bán mạnh với đà bán ròng nối dài của khối ngoại. Lực bán ròng của khối ngoại đã suy yếu trong phiên chiều và quay trở lại mua ròng vào cuối phiên. Tuy nhiên nhóm nhà đầu tư trong nước đã gây áp lực bán mạnh trong phiên chiều. Nhóm cổ phiếu Vingroup đã gây áp lực giảm lớn lên chỉ số trong phiên hôm nay.

▶ Kết thúc phiên giao dịch, chỉ số VN-Index giảm 4.00 điểm (-0.24%), còn 1,680.90 điểm; HNX-Index giảm nhẹ 1.71 điểm (-0.61%), còn 278.98 điểm. Thanh khoản toàn thị trường trong phiên điều chỉnh của chỉ số tăng nhẹ nhưng vẫn duy trì ở mức dưới trung bình 20 phiên còn 44.4 nghìn tỷ đồng, tương ứng khoảng 1,483 triệu cổ phiếu được giao dịch. Đà bán ròng của khối ngoại đã chững lại và mua ròng 35 tỷ đồng trong phiên, tập trung mua nhiều nhất các mã VIX, HVN và VNM. Ở chiều ngược lại, VPB, SSI và VND là các cổ phiếu được mua ròng mạnh nhất.

▶ VIC (-2.03%), VHM (-1.72%), HPG (-1.32%) là ba mã cổ phiếu gây áp lực lớn lên chỉ số trong phiên giao dịch hôm nay. Ở chiều ngược lại, TCB (+0.90%), MBB (+2.42%), CTG (+1.74%) là ba cổ phiếu kìm đà giảm của thị trường.

▶ Bất động sản, Nguyên vật liệu và Dịch vụ tài chính là các nhóm ngành gây ảnh hưởng tiêu cực nhất đến chỉ số trong phiên hôm nay. Các mã tương ứng của ngành là VIC, HPG và SSI.

▶ **Góc nhìn kỹ thuật**: Tin tức tích cực về triển vọng nâng hạng giúp thị trường mở phiên tích cực và tăng có thời điểm được 12 điểm. Tuy vậy, dòng tiền lưỡng lự khi chỉ số tiến về mốc 1,700 điểm, áp lực chốt lời xuất hiện quanh vùng này khiến cho VN-Index đánh mất toàn bộ điểm tăng trong phiên sáng. Thanh khoản thị trường duy trì ở mức thấp hơn trung bình với biến động trong phiên nhỏ. Chúng tôi cho rằng thị trường trong ngắn hạn vận động trong biên độ hẹp 1,600-1,700 điểm để chờ thông tin nâng hạng và kết quả kinh doanh Q3/2025. Dòng tiền mới xuất hiện quanh 1,700 sẽ quyết định thị trường tăng tiếp hay sẽ cần phải có điều chỉnh trong thời gian tới.

Ở trường hợp tích cực: Tin đồn về nâng hạng thị trường có thể giúp thu hút dòng tiền mới và hướng về 1,750-1,800 điểm. Dòng tiền gia tăng ở chiều lên, biên độ gia tăng và lan tỏa toàn thị trường. Dòng tiền tích cực gia tăng tại các nhóm cổ phiếu lớn như ngân hàng, chứng khoán là tín hiệu tích cực cho thị trường.

Ở trường hợp tiêu cực: Thị trường gặp áp lực chốt lời khi tin nâng hạng được công bố, biên độ các phiên giảm điểm lớn và phá vỡ vùng hỗ trợ ngắn hạn 1,600 điểm. Nếu thủng mốc này, khả năng thị trường sẽ về kiểm định lại vùng 1,500-1,550 điểm, tương ứng với MA 50.

Chiến lược: Ưu tiên chiến lược nắm giữ và sẵn sàng bán khi đạt mục tiêu. Với nhà giao dịch ngắn hạn, nếu thị trường điều chỉnh về quanh 1,600 điểm và bật tăng lại, có thể cân nhắc giải ngân tỷ trọng thấp. Nếu thị trường quay về vùng 1,540 điểm, sẽ có cơ hội mua rõ ràng hơn cho vị thế trung hạn, nhà đầu tư có thể giải ngân mạnh hơn, tập trung nhóm cổ phiếu có nhiều động lực như hưởng lợi từ nâng hạng, kết quả kinh doanh tăng trưởng mạnh mẽ; hoặc mặt bằng định giá thấp hơn so với thị trường chung.



Các chỉ số chính trên thị trường chứng khoán Việt Nam

Index	Giá	%1D	%1M	%1Yr.	PER	PBR	Vốn hóa
VN-Index	1,681	-0.2	3.1	35.6	16.2	2.1	7,292,830
VN30 Index	1,875	-0.1	5.2	46.4	16.0	2.3	5,079,611
VN Midcap	2,564	-0.9	0.7	38.5	19.7	1.9	1,315,885
VN Smallcap	1,624	-0.7	-0.6	16.8	16.4	1.1	306,767
HNX Index	279	-0.6	-1.2	20.9	28.9	1.6	375,279
UpCom	111	0.8	1.6	20.3	13.4	1.8	830,170

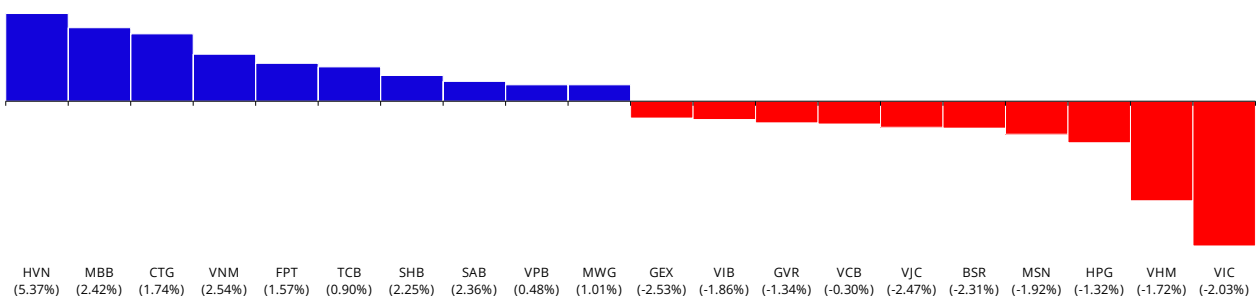
Nhóm ngành

Nhóm ngành	%1D	%1M	%YTD	%1 YR.	PER	PBR	Vốn hóa
Bán lẻ	0.0	12.8	22.0	1.1	32.8	4.2	158,686
Bảo hiểm	0.0	8.9	14.1	33.8	17.6	1.8	58,389
Bất động sản	0.2	34.6	112.5	99.3	29.6	2.3	1,453,233
CNTT	0.0	-4.4	-21.0	-9.3	22.2	4.7	191,655
Dầu khí	0.0	0.7	-4.6	-17.7	20.3	2.3	58,681
Dịch vụ tài chính	0.0	48.3	65.2	63.9	30.2	2.3	318,877
Tiện ích	0.0	1.7	1.0	-3.1	19.4	1.9	292,349
Du lịch và Giải trí	0.0	41.1	54.6	75.7	20.3	15.2	201,090
Hàng & DV CN	0.0	17.0	35.5	39.6	17.8	2.1	197,591
Hàng CN & Gia dụng	0.0	4.5	-9.3	-8.1	13.2	1.7	56,110
Hóa chất	0.0	2.8	-0.8	-9.2	21.2	2.0	229,555
Ngân hàng	0.0	22.5	33.1	38.8	11.7	2.0	2,823,982
Ô tô và phụ tùng	0.0	10.2	33.4	23.3	24.6	1.5	19,471
Tài nguyên Cơ bản	0.0	26.2	28.6	35.6	21.1	1.8	285,279
Th.phẩm & Đồ uống	0.0	10.4	10.1	6.7	21.9	2.8	478,305
Truyền thông	0.0	11.2	9.3	96.0	20.9	1.6	3,216
Xây dựng và Vật liệu	0.0	20.4	31.8	36.8	21.6	1.8	168,123
Y tế	0.0	3.0	-0.5	2.4	18.7	2.2	40,272

Tiền tệ và hàng hóa

	Tỷ giá	%1D	%1W	%1M	%3M	%YTD	%1Yr.
Dollar index	97	-0.3	-0.8	-0.8	-1.0	-10.5	-3.7
USD/JPY	147	-0.3	-0.3	-0.6	1.5	-6.5	4.5
USD/CNY	7	-0.1	-0.1	-1.0	-0.9	-2.5	0.2
KRW/USD	1,382	-0.3	-0.5	-0.5	1.6	-6.1	3.6
EUR/USD	1	-0.4	-0.9	-1.3	-2.1	-12.3	-5.7
USD/VND	26,379	0.0	0.0	0.3	1.2	3.5	7.5
Dầu Thô	63	-0.5	0.6	0.3	-12.2	-12.2	-10.1
Xăng	237	17.7	19.0	14.4	6.8	18.4	20.5
Khí đốt	3	0.0	-2.4	4.4	-18.8	-16.2	28.2
Than	102	0.8	-4.1	-8.4	-3.6	-19.0	-26.4
Vàng	3,696	0.4	1.9	10.9	9.2	40.8	43.1
Thép cuộn	3,449	0.8	0.7	-0.9	7.7	-0.6	8.9

Đóng góp vào VN Index



[Analyst]
Kien Tran
☎ (84-28) 6299 - 7751
✉ kien.tt@shinhan.com

[Analyst]
Ngoc Le
☎ (84-28) 6299 - 8017
✉ ngoc.lh@shinhan.com

Theo dõi Zalo của SSV
để cập nhật báo cáo mới nhất

Quét mã QR hoặc
click để theo dõi

Điểm tin thị trường

Tin tức nổi bật

1. HPG – Thép: Công ty Cổ phần Năng lượng Hòa Phát vừa bổ sung ngành nghề truyền tải, phân phối và bán điện, ngoài hoạt động tự sản xuất điện phục vụ sản xuất thép với sản lượng hơn 1.8 tỷ kWh trong nửa đầu năm 2025.

2. FPT – Công nghệ: FPT ghi nhận lợi nhuận sau thuế 8 tháng đầu năm 2025 đạt 7,148 tỷ đồng, trong đó lãi ròng thuộc cổ đông công ty mẹ gần 6,000 tỷ đồng và doanh thu khối Công nghệ vượt 1 tỷ USD.

3. PVD – Dầu khí: Kết thúc 8 tháng năm 2025, PV Drilling đạt doanh thu 6,044 tỷ đồng, lợi nhuận trước thuế 751 tỷ đồng, nộp ngân sách 538 tỷ đồng và đã hoàn thành 75% kế hoạch quản trị năm 2025 do Petrovietnam giao.

4. BID – Ngân hàng: BIDV vừa ký Thỏa thuận Ngân hàng Tài trợ với ADB trong Chương trình TSCFP, cho phép BIDV triển khai các giao dịch tài trợ thương mại được ADB bảo lãnh với giá trị bảo lãnh tối đa lên tới 100% giá trị giao dịch.

5. DGC – Hóa chất: Hoá chất Đức Giang điều chỉnh tăng tổng vốn đầu tư dự án tại Thanh Hoá lên 2,900 tỷ đồng, bổ sung vốn cho giai đoạn 2 với công suất thiết kế 75,500 tấn hoá chất mỗi năm.

6. FPT – Công nghệ: FPT báo lãi ròng 5,939 tỷ đồng trong 8 tháng đầu năm 2025, tăng gần 19% so với cùng kỳ và vừa ký hợp đồng 5 năm trị giá 256 triệu USD với một tập đoàn năng lượng châu Á.

7. VPB – Ngân hàng: VPB phát hành thành công 300 triệu USD trái phiếu bền vững quốc tế mã VPBIP2530 kỳ hạn 5 năm, trong đó IFC đầu tư 200 triệu USD và Proparco đầu tư 100 triệu USD.

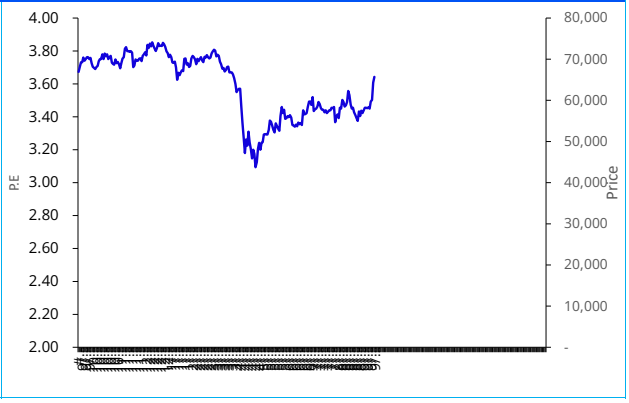
8. LDG – Bất động sản: LDG bổ nhiệm ông Lê Phong Khánh Bảo làm Phó tổng giám đốc khối xây dựng và bà Tô Thị Kiều Trinh làm Người phụ trách quản trị công ty đồng thời miễn nhiệm hai nhân sự ở các vị trí này.

9. CC1 – Xây dựng: Xây dựng Số 1 không góp vốn bổ sung vào Công ty TNHH Quản lý Tài sản và Dịch vụ CC1, đã thoái toàn bộ gần 10.5 triệu cổ phiếu CDC và ghi nhận dòng tiền kinh doanh chính âm 538.23 tỷ đồng nửa đầu năm 2025.

Cổ phiếu nổi bật trong ngày

Ngân hàng TMCP Kiên Long - KLB

KLB – Ngân hàng: KienlongBank sẽ chốt danh sách cổ đông nhận cổ tức bằng cổ phiếu tỷ lệ 60% vào ngày 25/9/2025, phát hành 216.8 triệu cổ phiếu sau khi tăng vốn điều lệ lên 5,822 tỷ đồng.



Xu hướng dòng tiền

Luân chuyển dòng tiền giữa các nhóm ngành (tỷ đồng)

STT	Nhóm ngành	% Thay đổi thanh khoản trung bình 1 tuần	9/15/2025	9/16/2025	TB 1 tuần	Xu hướng 20 phiên
1	Công nghệ Thông tin	70.2	1,497	1,909	1,121	
2	Ngân hàng	38.6	8,974	11,689	8,431	
3	Y tế	37.5	59	66	48	
4	Du lịch và Giải trí	32.5	478	629	474	
5	Hóa chất	32.4	748	852	644	
6	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	26.1	510	449	356	
7	Thực phẩm và đồ uống	18.7	2,917	3,185	2,683	
8	Hàng cá nhân & Gia dụng	15.7	169	168	145	
9	Bảo hiểm	12.9	40	47	41	
10	Dịch vụ tài chính	10.3	5,152	6,030	5,464	
11	Dầu khí	4.8	724	863	823	
12	Ô tô và phụ tùng	3.9	163	130	125	
13	Bất động sản	3.5	3,971	4,399	4,249	
14	Xây dựng và Vật liệu	3.2	2,839	2,314	2,242	
15	Bán lẻ	2.6	929	1,104	1,075	
16	Tài nguyên Cơ bản	-7.8	3,621	2,939	3,187	
17	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	-11.9	1,890	1,304	1,481	

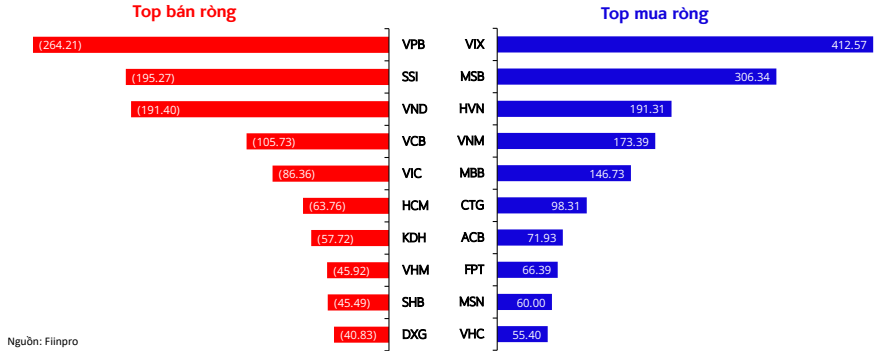
Top 15 cổ phiếu có giá trị giao dịch đột biến 1 tuần

Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% Thay đổi			Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi GTGD	GTGD (VND tỷ)	Xu hướng
ACB	ACB	Ngân hàng	26,400	0.0	-0.6	22.5	88	1,059.2	
TCB	Techcombank	Ngân hàng	39,350	0.9	2.2	59.6	28	1,197.9	
HVN	Vietnam Airlines	Du lịch và Giải trí	38,250	5.4	21.4	69.4	750	260.1	
DBC	Tập đoàn DABACO	Thực phẩm và đồ uống	29,000	-1.0	1.9	20.2	44	308.0	
VIC	VinGroup	Bất động sản	135,000	-2.0	4.5	232.9	24	395.1	
VIB	VIBBank	Ngân hàng	21,050	-1.9	0.0	26.6	15	520.5	
DPG	Tập đoàn Đạt Phương	Xây dựng và Vật liệu	45,600	-2.9	6.5	61.0	1	97.1	
LPB	LienVietPostBank	Ngân hàng	44,900	0.8	6.1	54.2	(19)	123.6	
NVL	Novaland	Bất động sản	15,700	0.3	-3.4	53.2	(32)	216.8	
PDR	BĐS Phát Đạt	Bất động sản	23,600	-1.0	-0.2	23.1	(22)	523.2	
VRE	Vincom Retail	Bất động sản	30,600	-0.2	1.0	78.4	(67)	86.0	
HDB	HDBank	Ngân hàng	31,300	0.2	-0.8	22.7	(27)	496.3	
VHM	Vinhomes	Bất động sản	102,700	-1.7	1.3	156.8	(53)	207.4	
HCM	Chứng khoán HSC	Dịch vụ tài chính	27,400	-1.1	-1.8	20.7	(57)	308.1	
SHB	SHB	Ngân hàng	18,200	2.2	3.4	131.2	(29)	1,562.9	

Top 10 cổ phiếu có khối lượng giao dịch đột biến 1 tuần

Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% thay đổi			Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi KLGD	Khối lượng giao dịch	Xu hướng
PDR	BĐS Phát Đạt	Bất động sản	23,600.0	-1.0	-0.2	23.1	7.1	26.25	
IMP	IMEXPHARM	Y tế	53,300.0	-2.4	-2.9	13.4	2.6	54.70	
DPG	Tập đoàn Đạt Phương	Xây dựng và Vật liệu	45,600.0	-2.9	6.5	58.6	2.5	45.00	
TTA	XD và PT Trường Thành	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	12,650.0	-0.4	-0.4	1.2	4.1	13.00	
VIB	VIBBank	Ngân hàng	21,050.0	-1.9	0.0	21.8	0.5	22.65	
DBD	Dược - TB Y tế Bình Định	Y tế	54,200.0	0.4	2.5	-5.9	0.1	53.00	
TLD	ĐT XD và PT Đô thị Thăng Long	Bất động sản	7,900.0	-0.6	2.6	33.2	0.3	7.80	
HVN	Vietnam Airlines	Du lịch và Giải trí	38,250.0	5.4	21.4	69.4	0.1	31.00	
HVH	Đầu tư và Công nghệ HVC	Xây dựng và Vật liệu	13,400.0	0.4	1.1	47.4	-1.3	13.45	
LPB	LienVietPostBank	Ngân hàng	44,900.0	0.8	6.1	43.7	-0.4	44.70	

Top mua bán ròng của khối ngoại trong ngày (tỷ đồng)



Nguồn: Fiinpro

Giao dịch của khối ngoại (tỷ đồng)

Ngày	Mua	Bán	Mua-Bán ròng
9/16/2025	4,601.5	4,566.7	34.8
9/15/2025	3,275.7	4,594.9	-1,319.2
9/12/2025	3,115.9	4,275.3	-1,159.4
9/11/2025	3,478.0	4,556.6	-1,078.5
9/10/2025	1,865.7	4,798.9	-2,933.1
9/9/2025	3,339.5	4,217.2	-877.8
9/8/2025	5,711.7	4,745.5	966.2
9/5/2025	3,097.3	4,480.6	-1,383.3
9/4/2025	4,132.2	4,922.6	-790.5
9/3/2025	3,083.5	5,961.1	-2,877.5
8/29/2025	3,047.7	6,671.7	-3,623.9
8/28/2025	2,763.5	5,329.8	-2,566.3
8/27/2025	3,582.7	7,649.6	-4,066.9
8/26/2025	4,160.4	3,285.4	875.1
8/25/2025	4,054.5	5,810.2	-1,755.8
8/22/2025	4,677.0	6,054.8	-1,377.8

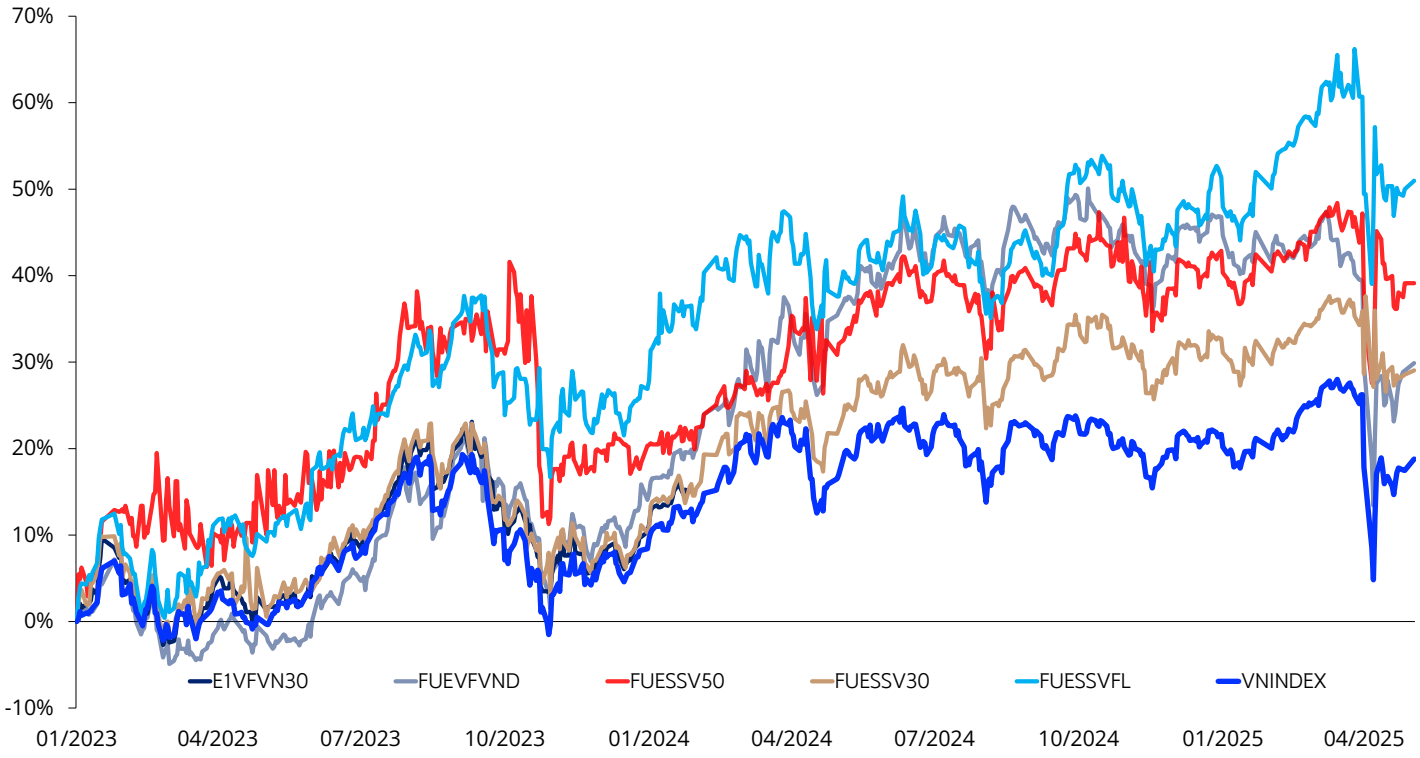
Shinhan Securities

Chứng chỉ quỹ ETF

Thống kê giao dịch chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Mã chứng chỉ quỹ	Giá (VND)	%1D	%1M	YTD	KLGD	GTGD (tỷ đồng)	Thanh khoản 20 phiên
1	DCVFMVN30 ETF Fund	E1VFVN30	33,150	0.2%	5.2%	41.2%	301,400	10.0	
2	SSIAM VNX50 ETF	FUESSV50	28,690	0.2%	6.4%	42.7%	11,500	0.3	
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	FUESSVFL	33,530	-0.9%	2.1%	51.7%	15,900	0.5	
4	DCVFMVN Diamond ETF	FUEVFVND	40,950	1.9%	5.4%	22.2%	591,400	23.9	
5	VinaCapital VN100 ETF	FUEVN100	25,100	0.8%	4.1%	40.1%	124,800	3.1	
6	SSIAM VN30 ETF	FUESSV30	23,550	-0.9%	5.1%	41.0%	15,200	0.4	
7	MAFN VN30 ETF	FUEMAV30	22,920	0.7%	6.1%	40.8%	23,000	0.5	
8	IPAAM VN100 ETF	FUEIP100	12,490	3.4%	6.8%	46.9%	200	0.0	
9	KIM Growth VN30 ETF	FUEKIV30	12,750	1.1%	6.7%	42.1%	8,800	0.1	
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	FUEDCMID	15,880	1.7%	0.6%	32.3%	12,500	0.2	
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	FUEKIVFS	19,350	1.8%	4.1%	47.7%	468,500	8.9	
12	MAFM VNDIAMOND ETF	FUEMAVND	17,060	1.8%	4.8%	20.5%	100	0.0	
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FUEFCV50	15,200	-1.9%	9.2%	28.6%	5,100	0.1	
14	KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	FUEKIVND	15,020	n.a	4.7%	19.5%	300	0.0	
15	Bao Viet Fund VN Diamond	FUEBFVND	n.a	n.a	0.0%	n.a	0	n.a	
16	An Binh Fund VN Diamond	FUEABVND	12,100	0.0%	2.5%	26.0%	0	n.a	

Tỷ suất lợi nhuận của các ETF và VNINDEX



Thống kê chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Công ty quản lý	Ngày thành lập	Mô phỏng chỉ số	Tài sản (triệu USD)	Dòng vốn ròng 1M (triệu USD)	Dòng vốn ròng 3M (triệu USD)	Tỷ suất lợi nhuận 1Y (%)	Độ lệch chuẩn 1Y (%)	Beta	Lợi suất cổ tức (%)	PB (x)	PE (x)	Tỷ trọng top 10 cổ phiếu (%)
1	DCVFMVN30 ETF Fund	DCVFM	8/14/2014	VN30TR	230.0	(633,760)	(1,469,762)	47.1	17.3	1.0	1.58	2.3	14.8	28.7
2	SSIAM VNX50 ETF	SSIAM	12/15/2014	VNX50IX	5.3	(5,630)	(22,466)	48.9	25.6	0.9	1.81	1.6	12.2	52.3
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	SSIAM	2/24/2020	VNFL	20.4	96	(21,492)	65.2	23.0	1.0	1.63	1.9	11.4	82.2
4	DCVFMVN Diamond ETF	DCVFM	5/12/2020	VND	521.8	(800,051)	(249,755)	26.1	20.5	1.0	1.77	2.2	14.2	83.2
5	VinaCapital VN100 ETF	Vinacapital	6/16/2020	VN100	0.013	-	-	44.3	17.6	0.9	1.48	2.1	15.0	48.0
6	SSIAM VN30 ETF	SSIAM	7/27/2020	VN30	7.5	(2,329)	(12,722)	45.8	20.7	0.8	1.59	2.3	14.8	63.5
7	MAFN VN30 ETF	MAFM	12/8/2020	VN30	33.2	(194,050)	(207,782)	47.4	19.5	1.0	1.40	2.3	14.7	66.4
8	IPAAM VN100 ETF	I.P.A	7/28/2021	VN100	1.9	-	-	36.4	54.6	1.0	1.78	1.8	12.7	48.2
9	KIM Growth VN30 ETF	KIM	1/6/2022	VN30TR	93.4	(9,018)	(81,785)	48.6	22.0	0.9	1.88	1.7	10.6	58.9
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	DCVFM	9/29/2022	VNMidcap	16.1	(27,541)	(23,532)	35.7	24.0	0.9	1.20	2.0	20.1	21.4
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	KIM	11/3/2022	VNFS	12.6	(31,674)	(68,175)	59.0	24.3	1.0	1.97	1.4	8.8	71.1
12	MAFM VNDIAMOND ETF	MAFM	3/2/2023	VND	14.2	(12,946)	(16,400)	24.7	22.9	1.0	1.79	2.2	14.1	83.6
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FPTF	5/25/2023	VNX50	n.a	-	-	23.2	33.2	0.6	n.a	n.a	n.a	n.a
14	KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	KIMF	4/24/2024	VNX50	3.0	n.a	n.a	22.7	24.8	1.0	2.09	1.8	11.6	81.7
15	Bao Viet Fund VN Diamond	BVF	8/11/2023	VN30	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a
16	An Binh Fund VN Diamond	ABF	8/16/2024	VN30	n.a	n.a	n.a	18.6	n.a	0.7	n.a	n.a	n.a	n.a

Nguồn: Bloomberg

Mạng lưới Shinhan Investment

SEOUL

Shinhan Securities Corp.
Shinhan Investment Tower
70, Youido-dong, Yongdungpo-gu,
Seoul, Korea 150-712
Tel : (82-2) 3772-2700, 2702
Fax : (82-2) 6671-7573

NEW YORK

Shinhan Investment America Inc.
1325 Avenue of the Americas Suite 702,
New York, NY 10019
Tel : (1-212) 397-4000
Fax : (1-212) 397-0032

HONG KONG

Shinhan Investment Asia Ltd.
Unit 7705 A, Level 77
International Commerce Centre
1 Austin Road West
Kowloon, Hong Kong
Tel : (852) 3713-5333
Fax : (852) 3713-5300

INDONESIA

PT Shinhan Sekuritas Indonesia
30th Floor, IFC 2, Jl. Jend. Sudirman Kav.
22-23, Jakarta, Indonesia
Tel : (62-21) 5140-1133
Fax : (62-21) 5140-1599

SHANGHAI

Shinhan Investment Corp.
Shanghai Representative Office
Room 104, Huaneng Union Mansion No.958,
Luijiazui Ring Road, PuDong, Shanghai, China
Tel : (86-21) 6888-9135/6
Fax : (86-21) 6888-9139

HO CHI MINH

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
18th Floor, The Mett Tower, 15 Tran Bach Dang Street, Thu Thiem Ward, Thu Duc City, Ho Chi Minh City, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000
Fax : (84-8) 6299-4232

HA NOI

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
Hanoi Branch
2nd Floor, Leadvisors Building, No. 41A Ly Thai To, Ly Thai To Ward, Hoan Kiem District, Hanoi, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000



Thông báo tuân thủ

- Tôi/chúng tôi, với tư cách là chuyên viên/các chuyên viên chuẩn bị bản báo cáo này, cam kết nội dung trình bày ở trên phản ánh chính xác quan điểm của tôi/chúng tôi về các chủ đề chứng khoán và tổ chức phát hành được thảo luận trong bài nghiên cứu. Hơn nữa, tôi/chúng tôi cũng xác nhận rằng bài báo cáo này được soạn thảo mà không phải chịu bất kỳ áp lực hoặc sự can thiệp bất hợp lí nào từ bên ngoài.
- Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành.
- Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư.
- Các dữ liệu nghiên cứu và phân tích chỉ được gửi tới cho khách hàng của chúng tôi, do đó không được phép sao chép, chuyển tiếp, hay gửi lại cho các đơn vị khác trong mọi trường hợp mà chưa được sự cho phép của chúng tôi.

Miễn trừ trách nhiệm

- Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing dành cho thị trường / chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi Phòng Phân Tích của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiên và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.
- Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình, các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.
- Bản quyền ⓒ 2020 của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.

Shinhan Securities